
Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 4 - 2021
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK, TỈNH KH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Vinh
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hùng Cường
Bà Phạm Thị Hòa
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện DK - KH .
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 471/2020/TLST-HNGĐ 30 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXX-ST ngày 15/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01/4/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hương - sinh năm 1992
Địa chỉ: thôn Nam 1, xã DS, huyện DK, tỉnh KH .
Có mặt tại phiên tòa
- Bị đơn: Anh Phan Lê - sinh năm 1981
Địa chỉ: thôn Nam 1, xã DS, huyện DK, tỉnh KH .
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/11/2020, bản tự khai ngày 10/12/2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Hương trình bày: chị và anh Phan Lê tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã DS vào năm 2013. Trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng chị Hương xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Lê thường xuyên say sưa, không chịu khó làm ăn, lơ lửng, chăm sóc cho gia đình, dẫn đến vợ chồng cãi vã, anh Lê có những lời nói, hành động làm tổn thương đến chị. Chị đã nhiều lần tạo cơ hội nhưng anh Lê vẫn không thay đổi bản tính, gia đình không hạnh phúc. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Lê .

Về con chung: có 02 con chung là Phan Duy Bảo - sinh ngày 01/4/2009 và Phan Long - sinh ngày 20/3/2012. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Lê cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị và anh Lê tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: chị xác định giữa chị và anh Lê không có nợ chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần mời anh Phan Lê đến Tòa án làm việc, nhưng anh Lê vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản, giấy tờ tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Hương vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Phan Lê; con chung: có 02 con chung là Phan Bảo - sinh ngày 01/4/2009 và Phan Long - sinh ngày 20/3/2012. Chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh Lê cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung: chị và anh Lê tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: chị xác định giữa chị và anh Lê không có nợ chung. Bị đơn anh Phan Lê vắng mặt lần thứ hai, không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - KH phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng. Bị đơn anh Phan Lê vi phạm khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Hương xin ly hôn với anh Phan Lê. Về con chung: Giao 02 con chung cho chị Hương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Hương không yêu cầu anh Lê cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Về tài sản chung: tự thỏa thuận nên không xem xét; nợ chung: chị Hương xác định không có nên không xem xét. Về án phí: chị Hương phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Phan Lê đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn anh Phan Lê.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Hương và anh Phan Lê tự nguyện yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã DS, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 49/2013 ngày 11/6/2013 theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, theo chị Hương nguyên nhân là do anh Lê say xỉn, không lo làm ăn, chăm sóc, quan tâm đến gia đình, luôn dùng lời nói và hành động làm tổn thương đến chị. Chị Hương không còn chung sống với anh Lê từ tháng 6/2020 cho đến nay. Do đó, tình cảm chị Hương dành cho anh Lê không còn. Tại biên bản xác minh ngày 17/12/2020 ông Ngô Phước Ngọc - Phó chủ tịch xã DS thể hiện: Vợ chồng chị Hương và anh Lê không có yêu cầu hòa giải mâu thuẫn gia đình nên Ủy ban nhân dân xã DS không nghe thông tin gì về mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Hương và anh Trí. Anh Phan Lê đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Lê không đến Tòa án làm việc. Điều này chứng tỏ, anh Lê không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nên cho thấy hôn nhân giữa chị Hương và anh Lê đã không còn tình cảm yêu thương gì với nhau, dẫn đến gia đình không có hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hương được ly hôn với anh Phan Lê là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về con chung: Chị Hương và anh Lê có 02 con chung là Phan Bảo - sinh ngày

01/4/2009 và Phan Long - sinh ngày 20/3/2012. Cháu Bảo và cháu Long đều có nguyện vọng ở với chị Hương. Hiện tại, chị Hương đang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung, có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Lê dưỡng nuôi con chung. Đây là yêu cầu chính đáng của chị Hương phù hợp với pháp luật nên cần để chị Hương tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung.

[4]. Về tài sản chung: chị Hương xác định giữa chị và anh Lê tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về nợ chung: chị Hương xác định giữa chị và anh Lê không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: chị Hương phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hương được ly hôn với anh Phan Lê.

[2]. Về con chung: Giao 02 con chung là Phan Bảo - sinh ngày 01/4/2009 và Phan Long - sinh ngày 20/3/2012 cho chị Hương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Hương không yêu cầu anh Lê cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phan Lê có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, chị Hương, anh Lê có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: tự thỏa thuận.

[4]. Về nợ chung: không có.

[5]. Về án phí: chị Nguyễn Hương nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), mà chị Hương đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0001961 ngày 30/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DK - KH ; chị Hương đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quy định chung: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH ;
- VKSND huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Ủy ban nhân dân xã DS (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Kim Vinh